

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 12 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị C, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm VL, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Xóm VL, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nông Thị C, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm VL, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Xóm VL, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị C và anh Nguyễn Văn B nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nông Thị C và anh Nguyễn Văn B có hai con chung là Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 20/11/2000 và Nguyễn Thị X, sinh ngày 10/5/2006. Khi ly hôn con chung là Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 20/11/2000 đã trưởng thành chị C, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nông Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thị X, sinh ngày 10/5/2006 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn B có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh B cho đến khi có thay đổi khác. (Do chị C không có yêu cầu).

- *Về tài sản chung*: Chị C, anh B tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nông Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho chị Nông Thị C 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005247 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã TĐ, huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang